

VIETNAM WEEKLY

[Điểm nhấn thị trường]

VNINDEX tăng 31.2 điểm, tương ứng mức tăng 2.43% so với mốc đóng cửa của tuần trước. Khối lượng giao dịch gần như đi ngang.

[Cập nhật công ty]

VNM, CTG

[Nhận định xu hướng]

Mặc dù những tín hiệu này mới chỉ là tín hiệu cảnh báo sớm, tuy nhiên điều này hàm ý cơ hội tiếp tục kéo dài nhịp hồi phục của chỉ số đang bị thu hẹp và VNINDEX có rủi ro đảo chiều ngắn hạn khi tiếp cận các vùng kháng cự kế tiếp.

TUẦN 19-23/05

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNINDEX	1,314.46	+2.43
VN30	1,409.40	+2.72
HĐTL VN30F1M	1,406.50	+2.37
HNXINDEX	216.32	+0.13
HNX30	427.23	-0.60
UPCOM	96.22	+2.81
USD/VND	25,959	+0.14
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.07	-0
Lãi suất qua đêm (%)	3.78	+14
Dầu (WTI, \$)	61.68	-1.30
Vàng (LME, \$)	3,343.94	+4.38



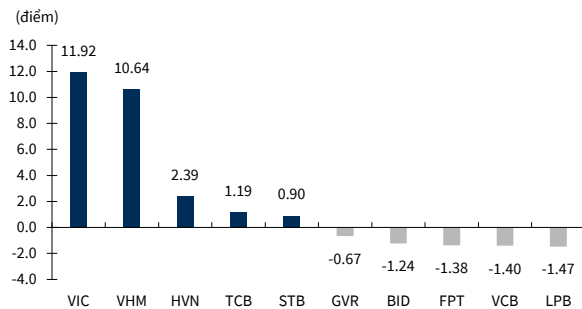
Điểm nhấn thị trường

Chỉ số, nhóm ngành, khối ngoại và phái sinh

VNINDEX có xu hướng tăng nhẹ trong tuần qua, +31.2 điểm tương ứng +2.43%, với thanh khoản đi ngang. Quản lý và phát triển bất động sản, thiết bị điện và dịch vụ tài chính đa dạng là các nhóm ngành có mức tăng rõ nét nhất trong tuần. Khối ngoại có động thái bán ròng với giá trị 561 tỷ đồng, tập trung ở các mã STB, FUEVFNVD và VIX; trong khi tự doanh bán ròng ở mức 1,116.5 tỷ đồng.

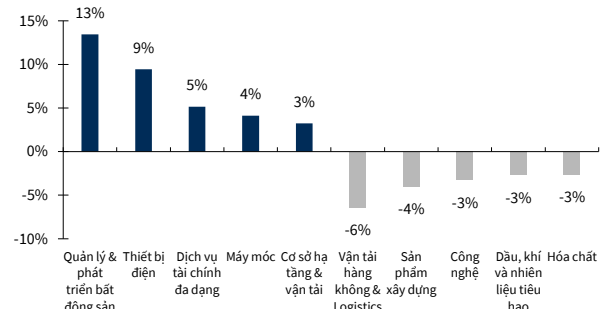
Ở một khía cạnh khác, khối ngoại bán ròng 2,832 HĐTL VN30F1M trong tuần qua nhưng đang duy trì vị thế mua lũy kế 18,681 hợp đồng. Tự doanh mua ròng 5,619 hợp đồng nhưng đang duy trì vị thế bán lũy kế 7,961 hợp đồng.

Cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNINDEX trong tuần



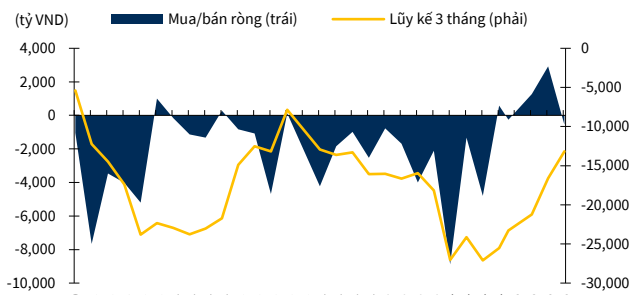
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành trong tuần



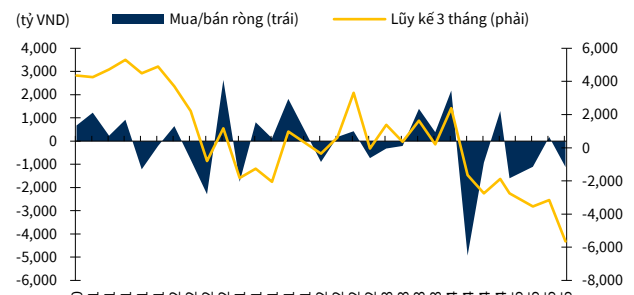
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại theo tuần



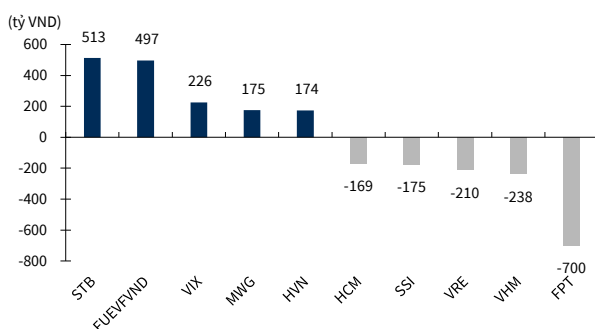
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của tự doanh theo tuần



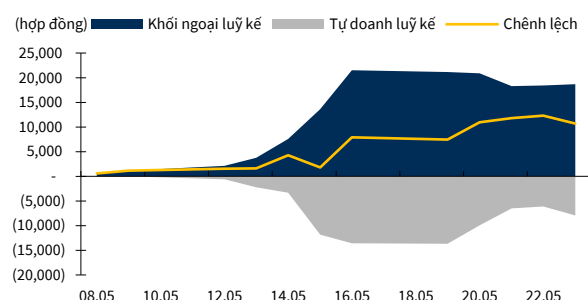
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong tuần



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Mua/bán lũy kế HĐTL VN30F1M của khối ngoại & tự doanh



Nguồn: HNX, KB Securities Vietnam

CTCP Sữa Việt Nam (VNM)

Chậm lại do tái cấu trúc

23/05/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Đức Quân
quannd@kbsec.com.vn
(+84) 34-565-0008

KQKD quý 1 yếu hơn dự tính, bị tác động bởi tái cấu trúc bộ phận kinh doanh

Trong 1Q2025, doanh thu và lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ lần lượt đạt 12,935 tỷ đồng (-8.3% YoY) và đạt 1,569 tỷ đồng (-28.5% YoY). Đáng chú ý, doanh thu nội địa bất ngờ giảm 13% YoY do VNM tái cấu trúc đội ngũ bán hàng và phân phối gây gián đoạn tình hình bán hàng. Điều tích cực là doanh thu trong tháng 4 đã phục hồi và tăng 10-11% YoY sau khi hoàn thành tái cấu trúc. Chúng tôi không loại trừ khả năng nhu cầu yếu trong 1Q2025. Ngược lại, xuất khẩu tăng trưởng ấn tượng 25% YOY, trong khi doanh thu công ty con nước ngoài giảm nhẹ 1.1% YoY

Tâm lý tiêu dùng thận trọng dự kiến sẽ tác động ngắn hạn đến KQKD

Thuế quan từ Mỹ sẽ có tác động không nhỏ đến các lĩnh vực xuất khẩu, vốn có mức độ thâm dụng lao động cao và là nhóm khách hàng truyền thống của Vinamilk. Ngược lại, kế hoạch đầu tư và tăng trưởng mạnh mẽ từ khu vực công sẽ là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tiêu dùng trong dài hạn

Điều chỉnh giảm dự phóng kết quả kinh doanh 2025

KBSV điều chỉnh giảm dự phóng doanh thu và lợi nhuận của Vinamilk trong 2025 xuống lần lượt 64,090 tỷ VNĐ (+3.7%YoY) và 9,219 tỷ VNĐ (-1.8% YoY), tương đương giảm 0.9% và 3.6% so với dự phóng cũ. Chúng tôi điều chỉnh giảm khoảng 1.3% tổng LNST dự phóng cho giai đoạn 2026-2029 do triển vọng kém khả quan hơn.

Khuyến nghị: MUA - Giá mục tiêu 65,300 VND/cổ phiếu

Chúng tôi duy trì vẫn duy trì khuyến nghị **MUA** cho VNM với định giá bằng phương pháp FCFF là 65,300 đồng/cổ phần, giảm 15% so với báo cáo trước. Giá cổ phiếu VNM đã giảm 9% so với thời điểm khuyến nghị gần nhất (đã bao gồm tác động của cổ tức). Với tỉ suất cổ tức/thị giá ở mức cao khoảng 7.9%/năm, VNM vẫn là sự lựa chọn hấp dẫn nhờ dòng tiền mạnh mẽ và nền tảng tài chính lành mạnh.

MUA duy trì

Giá mục tiêu	VND65,300
Tăng/giảm (%)	18%
Giá hiện tại (23/05/20)	VND 55,300
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 71,800
Vốn hóa thị trường (nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	115.7/4.6

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	35.3%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	265/10.3
Sở hữu nước ngoài (%)	50.8%
Cổ đông lớn	SCIC (36%)

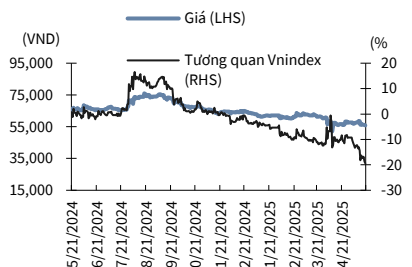
Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	-1.1	-7.7	-11.9	-15.7
Tương đối	-7.4	-8.0	-18.5	-17.1

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	60,369	61,783	64,090	66,976
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	10,405	9,985	11,056	11,443
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ (tỷ VND)	8,874	9,392	9,219	10,005
EPS (VND)	4,246	4,494	4,411	4,787
Tăng trưởng EPS (%)	5%	6%	-2%	9%
P/E (x)	13.0	12.3	12.6	11.6
P/B (x)	3.3	3.2	3.3	3.3
ROE (%)	29	29	29	32
Tỷ suất cổ tức (%)	6.9	7.9	7.9	7.9

Nguồn: Fiiopro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

VietinBank (CTG)

Tăng trưởng tín dụng ấn tượng

22/05/2025

Trưởng nhóm Nguyễn Anh Tùng
tungna@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

1Q2025, LNTT đạt 6,823 tỷ VND, tăng 9.9% YoY

1Q2025, CTG có thu nhập lãi thuần đạt 15,475 tỷ VND (-5.1% QoQ, +2.0% YoY); TOI đạt 20,453 tỷ VND (-3.9% QoQ, +7.3% YoY). Chi phí trích lập dự phòng ở mức cao, đạt 8,111 tỷ VND (+229.1% QoQ, +0.8% YoY) khiến LNTT đạt 6,823 tỷ VND (-44.3% QoQ, +9.9% YoY).

Kế hoạch tăng trưởng tổng tài sản 8-10% trong năm 2025

Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua kế hoạch kinh doanh trong đó: (1) Tổng tài sản tăng 8% - 10%, thấp hơn mức tăng trung bình 5 năm gần đây đạt ~ 14%; (2) Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát thấp hơn 1.8%. Tính đến ngày 13/5/2025, diễn biến hoạt động kinh doanh tích cực với tổng tài sản riêng lẻ của CTG tăng 5.5% YTD, vốn thị trường 1 tăng 3% YTD và tăng trưởng tín dụng đạt 7.2% YTD.

Áp lực giảm NIM vẫn sẽ duy trì trong 2H2025

KBSV duy trì quan điểm NIM sẽ gặp áp lực trong phần còn lại của năm 2025 chủ yếu do rủi ro tăng lãi suất huy động dưới áp lực tỷ giá và thanh khoản gia tăng do tác động của thuế quan và tăng trưởng huy động thấp. Ở chiều ngược lại, cạnh tranh gay gắt giữa các ngân hàng trong bối cảnh cầu tín dụng chưa khởi sắc khiến dư địa tăng lãi suất cho vay bị thu hẹp.

Khuyến nghị MUA, giá mục tiêu 45,800 VND/cp

Dựa trên kết quả định giá, triển vọng kinh doanh cũng như xem xét các yếu tố rủi ro có thể phát sinh, chúng tôi khuyến nghị MUA đối với cổ phiếu CTG. Giá mục tiêu cho năm 2025 là 45,800VND/cp, cao hơn 16.2% so với giá tại ngày 21/05/2025.

MUA duy trì

Giá mục tiêu	VND45,800
Tăng/giảm (%)	16.2%
Giá hiện tại (21/05/2025)	VND 39,450
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 50,800
Vốn hóa thị trường (tỷ VND)	210.0/8.1
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Thu nhập lãi thuần (tỷ VND)	52,957	62,403	68,319	78,033
LN thuần trước CF DPRRTD (tỷ VND)	50,105	59,363	63,694	71,654
LNST của Ngân hàng mẹ (tỷ VND)	19,904	25,348	28,186	32,758
EPS (VND)	3,706	4,720	5,249	6,100
Tăng trưởng EPS (%)	5.3	27.4	11.2	16.2
PER (x)	10.6	8.4	7.5	6.5
Giá trị sổ sách/CP (BVPS)	23,440	27,655	32,903	39,004
PBR (x)	1.68	1.43	1.20	1.01
ROE (%)	17.1	18.6	17.4	17.1
Tỉ suất cổ tức (%)	0.0	0.0	0.0	0.0

Nguồn: Fiinpro, KBSV

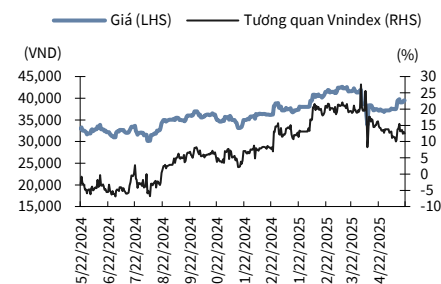
Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	35.5%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	321.3/12.5
Sở hữu nước ngoài (%)	26.7%
Cổ đông lớn	SBV (64.49%)

Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	6.3	-4.9	12.7	19.5
Tương đối	-4.2	-7.0	5.0	15.1



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

Chỉ số VNINDEX



Nguồn: Trading View, KB Securities Vietnam

Ngắn hạn (Dưới 3 tháng)	Trung hạn (Từ 3 đến 9 tháng)	Chỉ báo	Nhận định xu hướng	Hành động
		Xanh đậm	Khả năng tăng điểm cao	Mua mạnh
		Xanh nhạt	Khả năng tăng điểm vừa phải	Mua từng phần
		Vàng	Xu hướng trung tính	Mua/Bán trading
		Cam	Khả năng giảm điểm vừa phải	Bán từng phần
		Đỏ	Khả năng giảm điểm cao	Bán mạnh

Ngưỡng kỹ thuật

Kháng cự xa: 1355 (+10)

Kháng cự gần: 132x

Hỗ trợ gần: 1290 (+5)

Hỗ trợ xa: 1250 (+10)

VNINDEX có tuần tăng điểm thứ 3 liên tiếp với mặt bằng thanh khoản tương đối tích cực. Sự hình thành của mẫu nến tuần với bóng trên dài đã cho thấy sự gia tăng rõ nét hơn của áp lực cung giá cao. Trên khung ngày, sự xuất hiện đan xen của các mẫu nến điều chỉnh với khối lượng cao hơn tương đối cũng cho thấy áp lực phân phối đang có phần thảng thệ, nhất là khi một số chỉ báo động lượng đã tạo phân kỳ âm. Mặc dù những tín hiệu này mới chỉ là tín hiệu cảnh báo sớm, tuy nhiên điều này hàm ý cơ hội tiếp tục kéo dài nhịp hồi phục của chỉ số đang bị thu hẹp và VNINDEX có rủi ro đảo chiều ngắn hạn khi tiếp cận các vùng kháng cự kế tiếp.

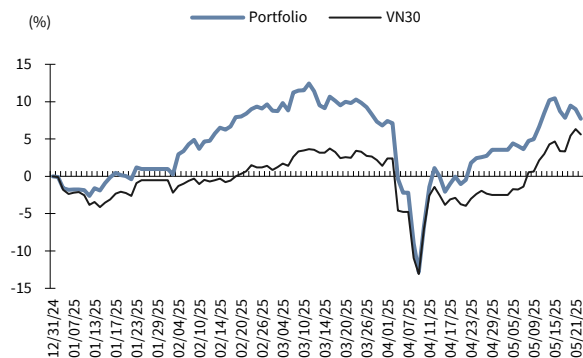
(Ghi chú: NĐT có thể dựa theo nhận định xu hướng thị trường để tham khảo khuyến nghị hành động tương ứng trong bảng phía trên)

Danh mục đầu tư mẫu

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV lựa chọn và tái cơ cấu theo tháng.
- Thời gian khuyến nghị nắm giữ trong 3-6 tháng với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng cắt lỗ cần được cân nhắc cho mỗi mã là -15%.
- Danh mục giả định luôn duy trì tỷ trọng 100% là cổ phiếu với trọng số được phân bổ đều giữa các mã.

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu

Mã	Giá mục tiêu	Giá đóng cửa tuần	Lợi nhuận kì vọng	Tăng trưởng LNST 2025 Est	Điểm nhấn đầu tư	Link báo cáo
TCB	33,400	29,500	13%	20.0%	- Chất lượng tài sản thuộc nhóm top đầu ngành ngân hàng - Là 1 trong số những ngân hàng hưởng lợi rõ nhất từ sự phục hồi của thị trường bất động sản - Kỳ vọng IPO TCBS sẽ diễn ra trong năm 2025	TCB
VCI	43,000	36,350	18%	18.0%	- Thanh khoản thị trường chung hồi phục nhờ nền thấp 2024 - Kỳ vọng nâng hạng thị trường FTSE Russell tác động tích cực đến dòng vốn khối ngoại - Thị phần môi giới đang có xu hướng cải thiện	VCI
MWG	76,200	60,500	26%	28.5%	- Chuỗi TGDD+DMX tập trung gia tăng thị phần để cải thiện doanh thu trong năm 2025 - BHX mở rộng ra miền trung trong năm 2025 - Erablue gia tăng thị phần sau khi đã đạt điểm hoà vốn	MWG
FPT	151,900	112,400	35%	24.0%	- Xu hướng chuyển đổi số toàn cầu tạo động lực tăng trưởng cho mảng CNTT năm 2025 ước đạt 22% - Dự án đầu tư vào AI tại Nhật Bản dự kiến đem về doanh thu 100 triệu USD với tỷ suất EBITDA 50% - Mảng giáo dục tạo lợi thế cạnh tranh về nguồn nhân lực trong dài hạn cho FPT, đồng thời đóng góp vào tăng trưởng tổng doanh thu của tập đoàn	FPT
FRT	218,200	163,000	34%	112.6%	- Chuỗi Long Châu còn dư địa mở rộng, với kế hoạch mở 400 hiệu thuốc và 100 trung tâm tiêm chủng trong 2025 - Định hướng phát triển hệ sinh thái chăm sóc sức khoẻ trong dài hạn - Chuỗi FPT Shop có thể cải thiện biên LN với kế hoạch bổ sung các sản phẩm điện máy, đồ gia dụng	FRT
ACB	35,400	23,900	48%	10.3%	- Kỳ vọng tăng trưởng tín dụng bình quân hàng năm của ACB từ 15-17% trong giai đoạn 2025-2027 - NIM ở mức cao so với toàn ngành nhờ chiến lược cho vay bán lẻ - Khẩu vị rủi ro an toàn, chất lượng tài sản dẫn đầu ngành	ACB
GMD	76,000	51,000	49%	19.0%	- Gemalink 2 và Nam Đình Vũ 3 đảm bảo tiềm năng tăng trưởng trong dài hạn cho GMD - Giá dịch vụ tại các cảng GMD kì vọng duy trì tăng trung bình 4-7%/năm giai đoạn từ nay đến 2030 - Thoái vốn khỏi các dự án cao su có thể đem lại lợi nhuận bất thường trong năm 2025	GMD
HPG	35,600	25,700	39%	35.9%	- BĐS hồi phục, đầu tư công được đẩy mạnh và AD được phê duyệt giúp sản lượng tiêu thụ 25/26 ước tăng 27%/23% - Kỳ vọng giá quặng sắt, than cốc giảm trong 2025, tác động tích cực lên biên của HPG - Giai đoạn 2 DQ2 đi vào hoạt động từ 1Q2026, 2 lò cao lớn giúp tối ưu chi phí sản xuất	HPG

Nguồn: KB Securities Vietnam

Diễn biến dòng tiền

Diễn biến dòng tiền ngoại ra vào các thị trường (Triệu USD)

T	Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD	12M	YoY Lvl
Equity									
▼ Asia (11)									
	China	31MAR2025			+4,271.5	+8,605.6	+8,605.6	+19,065.2	
	India	22MAY2025	-634.6	-1,434.3	+1,618.7	+2,889.5	-10,647.3	-8,802.9	-24,103.9
	Indonesia	23MAY2025	+36.2	+130.7	+246.5	-986.7	-2,816.3	-1,624.4	-49.2
	Japan	16MAY2025		+4,906.7	+7,926.5	+34,404.7	-2,941.2	-39,122.4	-77,042.7
	Malaysia	23MAY2025	-9.0	-91.8	+477.0	+60.1	-2,181.8	-3,227.4	-3,370.2
	Philippines	23MAY2025	+2.3	-32.1	+7.2	-47.1	-256.4	-379.5	+277.0
	S. Korea	23MAY2025	-63.6	-245.4	+658.7	-6,296.4	-11,605.4	-24,635.7	-41,796.6
	Sri Lanka	23MAY2025	+5	+4.1	+2.3	+4.9	-30.9	-37.2	-22.2
	Taiwan	23MAY2025	-103.3	+645.1	+8,014.0	+7,844.1	-10,445.4	-36,082.6	-39,655.9
	Thailand	23MAY2025	+53.5	+129.7	-13.2	-445.6	-1,617.7	-3,789.7	+987.7
	Vietnam	23MAY2025	-5.3	-21.9	+139.6	-372.5	-1,376.7	-3,238.2	-1,990.3
▼ Americas (5)									
	Brazil	21MAY2025	-13.6	-18.0	+1,728.4	+1,753.0	+3,599.6	+3,610.9	+2,616.9
	Canada	31MAR2025			-8,381.4	-28,327.5	-28,327.5	-29,519.3	-2,187.2
	Chile	31MAR2025				-290.1	-290.1	-1,242.6	+21.0
	Colombia	31DEC2024				+178.2	+487.8	+249.2	+467.9
	United States	31MAR2025			+10,361.0	+23,190.0	+23,190.0	+430,718.0	+572,583.0
▼ EMEA (21)									
	Bulgaria	31MAR2025			+0	-3.7	-3.7	-24.3	+37.2
	Czech Republic	31MAR2025			-765.4	-762.1	-762.1	+1,771.1	-492.5
	Dubai	23MAY2025	+13.1	+73.5	+175.2	+370.6	+713.9	+934.3	-293.3
	Euro Area	31MAR2025			-9,609.7	+57,984.7	+57,984.7	+387,156.0	+253,908.1
	France	31MAR2025			-2,283.0	-11,766.0	-11,766.0	+14,704.0	+8,578.0

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Diễn biến giao dịch của các quỹ ETFs (Triệu USD)

Name	1D Flow (M USD)	1W Flow (M USD)	1M Flow (M USD)	3M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)	1Y Flow (M USD)	3Y Flow (M USD)
Minimum	-.04	-5.53	-5.90	-98.88	-105.43	-280.64	-322.05
Maximum	.00	+19.53	+14.96	+2.17	+3.40	+36.82	+113.56
Average	+0.00	+43	+21	-7.41	-9.71	-25.75	-9.67
Median	.00	.00	.00	-.09	-.11	-.03	.00
Sum	-.04	+11.16	+5.34	-192.63	-252.48	-669.55	-251.45
1) Fubon FTSE Vietnam ETF	.00	-5.53	-5.90	-98.88	-105.43	-280.64	+113.56
2) KIH KINDEX Vietnam VN30	.00	.00	.00	.00	.00	-50.96	+24.79
3) CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-2.38
4) Korea Investment & Secur...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
5) Korea Investment & Secur...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
6) Korea Investment & Secur...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
7) Korea Investment & Secur...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
8) Premia Vietnam ETF	.00	.00	+30	+30	+30	-5.26	-12.33
9) DCVFMVN30 ETF Fund	.00	-.48	-.70	-25.51	-45.11	-77.29	-137.86
10) DCVFMVN Mid Cap ETF	.00	-.09	-.09	-.54	-1.02	+2.31	+9.42
11) FPT CAPITAL VN30 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
12) IPAAM VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
13) KIM Growth VN30 ETF	-.04	-.14	-.14	+1.89	+2.94	+36.82	+66.51
14) KIM Growth VNFINSELECT E...	.00	.00	-.20	-1.47	-1.47	-3.10	+6.01
15) KIM GROWTH VN DIAMOND	.00	.00	.00	-.28	-.28	+1.46	+1.46
16) HAFN VN30 ETF	.00	.00	+06	+37	+3.40	+14.94	+6.46
17) HAFN VNDIAMOND ETF	.00	.00	.00	-1.02	-1.02	-4.40	+6.90
18) SSIAM VN30 ETF	.00	-.07	-.07	-.73	-.73	-.07	+2.33
19) SSIAM VN30 ETF	.00	.00	.00	-.21	-.21	-.21	-6.16
20) SSIAM VNFIN LEAD ETF	.00	.00	-.27	-2.40	-2.64	-20.32	-126.36
21) DCVFMVN Diamond ETF	.00	+19.53	+14.96	-24.98	-26.20	-109.99	-322.05
22) VinaCapital VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
23) Global X MSCI Vietnam ETF	.00	.00	+2.17	+2.17	+1.10	+1.10	+9.45
24) CGS Fullgoal Vietnam 30 S...	.00	.00	.00	-.18	-1.09	-3.07	-5.83
25) VanEck Vietnam ETF	.00	.00	.00	-34.30	-61.44	-119.07	+57.61
26) Xtrackers FTSE Vietnam S...	.00	-2.06	-4.78	-6.84	-13.59	-51.80	+56.99

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOÍ PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Khối phân tích

research@kbsec.com.vn

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích

binhnx@kbsec.com.vn

Tài chính

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm

tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích

linhpp@kbsec.com.vn

Hàng tiêu dùng

Nguyễn Đức Quân – Chuyên viên phân tích

quannd@kbsec.com.vn

Nguyễn Hoàng Duy Anh – Chuyên viên phân tích

anhnhd@kbsec.com.vn

Bất động sản

Phạm Hoàng Bảo Nga – Trưởng nhóm

ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Trang – Chuyên viên phân tích

trangnt6@kbsec.com.vn

Công nghiệp & Nguyên vật liệu

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên cao cấp

nguyennd1@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích

anhntn@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Chiến lược

Trần Đức Anh – Giám đốc vĩ mô & chiến lược

anhtd@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích

tienss@kbsec.com.vn

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích

thuannd@kbsec.com.vn

Năng lượng, Tiện ích & Công nghệ

Nguyễn Việt Anh – Chuyên viên phân tích

anhnv3@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ

thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ

huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Văn phòng, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà Vietinbank, số 93 - 95 Hàm Nghi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Hotline: 1900 1711

Email: info@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(Dựa trên kỳ vọng tăng giá trong 6 tháng tới)

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(Dựa trên đánh giá triển vọng trong 6 tháng tới)

Tích cực:	Trung lập:	Tiêu cực:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên độc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.